

Số: 155/2024/QĐCNTTLH

TP. Ninh Bình, ngày 30 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị V và anh Phạm Đức D.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 08/10/2024 và các tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 10 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị **Lê Thị V**, sinh năm: 1990
- Người bị kiện: Anh **Phạm Đức D**, sinh năm: 1991

Cùng trú tại: số nhà H, ngách F, ngõ F, đường H, thôn P, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, Đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 10 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị V và anh Phạm Đức D thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Chị Lê Thị V và anh Phạm Đức D có 01 con chung là cháu Phạm Hoàng Q, sinh ngày 17/09/2017. Anh chị thống nhất thỏa thuận như sau: Chị Lê Thị V trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho

đến khi cháu đủ 18 tuổi. “ Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con”.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung anh Phạm Đức D có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) cho đến khi cháu Q trưởng thành đủ 18 tuổi, thời gian thực hiện từ tháng 11/2024.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành án khoản tiền phải thi hành án, thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

1.3 Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Lê Thị V và anh Phạm Đức D xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP Ninh Bình;
- Chi cục THADSTP Ninh Bình;
- UBND xã Ninh Tiên, tp Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ TA.

THẨM PHÁN

Trịnh Việt Thanh

